

Sóc Trăng, ngày 11 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 176/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

1.1. Bà **Quách Lệ P**, sinh năm: 1987; Hộ khẩu thường trú: đường L, khóm D, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: đường H, khóm D, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

1.2. Ông **Lưu V**, sinh năm: 1987; Địa chỉ: đường Đ, khóm A, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Nguyên đơn: Bà **Quách Lệ P**, sinh năm: 1987; Hộ khẩu thường trú: đường L, khóm D, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: đường H, khóm D, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Bị đơn: Ông **Lưu V**, sinh năm: 1987; Địa chỉ: đường Đ, khóm A, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Quách Lệ P và ông Lưu V thống nhất thuận tình ly hôn.

3.2. Về con chung: Trong quá trình chung sống bà P và ông V có 01 người con chung tên Quách Khánh Đ, sinh ngày 20/11/2014. Sau khi ly hôn bà

P và ông V đồng ý giao cháu Quách Khánh Đ cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà P và ông V thống nhất hàng tháng ông Lưu V đóng góp cho bà Quách Lệ P số tiền 1.200.000 đồng để cấp dưỡng nuôi cháu Quách Khánh Đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2017 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Hiện cháu Quách Khánh Đ đang sống cùng với bà Quách Lệ P.

Ông Lưu V được quyền thăm nom, chăm sóc cháu Quách Khánh Đ mà không ai được cản trở.

3.3. Về tài sản chung: Bà Quách Lệ P và ông Lưu V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.4. Về nợ chung: Bà Quách Lệ P và ông Lưu V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.5. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, bà Quách Lệ P tự nguyện xin chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007811 ngày 07/8/2017 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Quách Lệ P số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000đ.

Ông Lưu V phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường X, TPS;
- VKSND TPS;
- Chi cục THADS TPS;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Uyên

